

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1306 /QĐ-ĐHTDM ngày 03 / 9 /2020 của Hiệu trưởng
Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	20051002	Nguyễn Thụy Thúy	Ái	Nữ	02/07/1998	Tiền Giang	6.5	7.0	Đạt
2	20051003	Phạm Ngọc Hoài	An	Nữ	14/12/1999	Bình phước	5.5	5.5	Đạt
3	20051004	Nguyễn Thanh	Ân	Nam	11/11/1999	Bình Thuận	5.0	5.0	Đạt
4	20051005	Nguyễn Tú	Anh	Nữ	19/06/1999	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
5	20051006	Vũ Thị Hoàng	Anh	Nữ	04/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	7.5	7.0	Đạt
6	20051008	Bùi Việt	Anh	Nam	29/06/1999	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
7	20051009	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	Nữ	19/05/1997	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
8	20051011	Lê Minh	Anh	Nữ	10/04/1999	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
9	20051013	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	01/08/1998	Long An	6.0	6.0	Đạt
10	20051014	Lâm Quang Hoàng	Anh	Nam	20/04/1998	Long An	5.5	6.0	Đạt
11	20051015	Lê Thế	Bảo	Nam	28/12/1999	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
12	20051017	Nguyễn Thái	Bình	Nam	26/10/1999	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
13	20051019	Trần Thanh Bảo	Châu	Nữ	08/05/1999	Tây Ninh	6.5	7.0	Đạt
14	20051021	Lê Thị Bích	Chi	Nữ	27/07/1997	Bến Tre	6.5	6.0	Đạt
15	20051022	Hoàng Thị Mai	Chinh	Nữ	10/11/1999	Bình Phước	5.5	7.5	Đạt
16	20051023	Nguyễn Thành	Công	Nam	04/01/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
17	20051024	Nguyễn Văn	Cường	Nam	12/05/1995	Bình Dương	8.0	6.5	Đạt
18	20051025	Phan Thành	Danh	Nam	28/11/1996	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
19	20051026	Mai Công	Danh	Nam	24/12/1998	Bình Dương	8.0	10	Đạt
20	20051027	Nguyễn Thành	Danh	Nam	24/05/1999	TP.Hồ Chí Minh	6.5	7.5	Đạt
21	20051028	Nguyễn Trúc	Đào	Nữ	14/09/1993	Bình Dương	9.5	9.0	Đạt
22	20051029	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	21/02/1997	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
23	20051030	Nguyễn Ngọc	Diệu	Nữ	17/06/1999	Bình Dương	8.0	7.0	Đạt
24	20051031	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	22/03/1999	Đắk Lắk	7.5	6.5	Đạt
25	20051032	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	10/12/1995	Quảng Nam	6.0	5.5	Đạt
26	20051033	Huỳnh Thị Thúy	Diệu	Nữ	18/04/2000	Khánh Hòa	6.5	8.0	Đạt
27	20051034	Phạm Thị Thu	Dung	Nữ	22/05/1999	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
28	20051035	Nguyễn Ngọc	Dung	Nữ	25/04/1994	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
29	20051036	Phan Ngọc Thùy	Dung	Nữ	01/03/1996	Bình Dương	8.5	9.0	Đạt
30	20051037	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	10/01/1998	Bình Phước	8.0	9.5	Đạt
31	20051038	Trần Huỳnh	Duy	Nữ	10/05/1999	Cần Thơ	8.0	9.5	Đạt
32	20051039	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/11/1994	Bình Thuận	7.5	6.0	Đạt
33	20051041	Trần Thụy Hà	Giang	Nữ	06/03/1979	Bình Dương	7.5	5.0	Đạt
34	20051042	Lê Thị Quỳnh	Giao	Nữ	13/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	7.0	6.0	Đạt
35	20051043	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	22/09/1999	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
36	20051044	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	22/04/1997	Thừa Thiên Huế	8.0	7.0	Đạt
37	20051045	Nguyễn Hồng Ngọc	Hân	Nữ	09/11/2001	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
38	20051048	Phan Thị	Hằng	Nữ	16/10/1998	Đắk Lắk	7.5	5.5	Đạt
39	20051050	Tạ Thị Mỹ	Hằng	Nữ	10/10/1999	Quảng Ngãi	7.5	9.0	Đạt

Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
40	20051051	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	01/05/1999	Thanh Hoá	6.5	9.5	Đạt
41	20051052	Tạ Thị Phương Hoài	Hạnh	Nữ	29/08/1997	Bình Thuận	7.0	5.0	Đạt
42	20051053	Phan Trương Liễu	Hiền	Nữ	03/04/1999	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
43	20051056	Trần Thị Khánh	Hiền	Nữ	02/02/1998	Bình Định	7.5	7.0	Đạt
44	20051057	Huỳnh Thị Thu	Hiền	Nữ	26/02/2000	Bình Định	8.0	5.0	Đạt
45	20051059	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	06/06/1997	Nghệ An	7.0	6.0	Đạt
46	20051060	Trần Thị Thuý	Hiền	Nữ	01/02/1999	Bình Phước	7.0	9.5	Đạt
47	20051062	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nữ	28/08/1993	Đồng Nai	6.5	5.0	Đạt
48	20051064	Bùi Thị	Hoa	Nữ	01/08/2000	Đắk Lắk	8.0	9.0	Đạt
49	20051065	Phùng Thị	Hòa	Nữ	21/04/1999	Bắc Ninh	6.5	6.0	Đạt
50	20051066	Nguyễn Ngọc	Hòa	Nữ	26/03/1993	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
51	20051067	Trương Thị	Huệ	Nữ	15/02/1998	Thanh Hóa	5.5	5.0	Đạt
52	20051070	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	15/10/1998	Long An	6.0	6.0	Đạt
53	20051072	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	10/07/1999	Tây Ninh	7.0	5.0	Đạt
54	20051073	Lý Thiên	Huy	Nam	12/07/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
55	20051074	Đỗ Thị Thanh	Huy	Nữ	03/01/2000	Bình Định	6.0	9.0	Đạt
56	20051075	Nguyễn Minh	Huy	Nam	6/8/1988	Bình Dương	8.5	7.0	Đạt
57	20051076	Phạm Thị	Huyền	Nữ	09/07/1998	Hải Dương	6.0	7.0	Đạt
58	20051078	Bùi Thị Minh	Huyền	Nữ	30/09/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
59	20051081	Nguyễn Hoàng Kim	Khánh	Nữ	27/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	8.5	9.0	Đạt
60	20051082	Mai Duy	Khương	Nam	23/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	8.0	7.5	Đạt
61	20051083	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	31/07/1997	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
62	20051084	Bành Gia	Lạc	Nam	29/08/1998	Bình Dương	6.5	9.5	Đạt
63	20051085	Nguyễn Thị	Lài	Nữ	07/01/1998	Quảng Trị	8.0	7.5	Đạt
64	20051086	Nguyễn Tùng	Lâm	Nam	28/10/1995	Đà Nẵng	5.5	5.5	Đạt
65	20051090	Trương Hoàng Mỹ	Liên	Nữ	03/01/1998	Bình Dương	7.5	8.5	Đạt
66	20051093	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	10/11/1997	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
67	20051094	Dương Diệp Gia	Linh	Nữ	19/02/1999	Bình Dương	8.0	9.5	Đạt
68	20051096	Thái Lâm Triều	Linh	Nữ	23/08/1999	Tiền Giang	6.0	7.0	Đạt
69	20051097	Phan Thị Kim	Loan	Nữ	21/11/1999	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
70	20051098	Phùng Thị Ngọc	Loan	Nữ	05/03/1999	Bình Dương	8.5	9.5	Đạt
71	20051099	Đặng Xuân	Lợi	Nam	21/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.5	7.0	Đạt
72	20051101	Lưu Hoàng Công	Luận	Nam	21/11/2000	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
73	20051104	Trần Ngọc Xuân	Mai	Nữ	03/11/1998	Vĩnh Long	5.5	6.5	Đạt
74	20051105	Bùi Thị	Minh	Nữ	23/05/1997	Nam Định	5.0	6.5	Đạt
75	20051106	Vũ Thị Hải	Minh	Nữ	09/12/1999	Bình Dương	8.0	9.0	Đạt
76	20051108	Phạm Thị	Mỹ	Nữ	20/05/1997	Bình Định	6.0	5.0	Đạt
77	20051110	Nguyễn Bảo	Ngân	Nữ	15/11/1999	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
78	20051111	Võ Kim	Ngân	Nữ	22/11/1999	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
79	20051112	Nguyễn Minh	Nghi	Nữ	17/11/1999	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
80	20051117	Ngô Nguyễn Thành	Nhân	Nam	21/12/1999	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
81	20051118	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	06/09/1999	Kiên Giang	5.5	6.0	Đạt
82	20051119	Huỳnh Khang	Nhi	Nữ	29/05/1998	Bến Tre	7.0	5.0	Đạt
83	20051120	Phạm Yến	Nhi	Nữ	29/10/1999	Bình Phước	6.5	6.5	Đạt
84	20051121	Lê Hoàng Lan	Nhi	Nữ	24/05/1997	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
85	20051122	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	09/09/2000	Bình Định	6.0	8.0	Đạt
86	20051124	Mã Thị Bích	Như	Nữ	30/12/1997	Sóc Trăng	6.5	5.0	Đạt
87	20051125	Nguyễn Ngọc Ái	Như	Nữ	20/03/1999	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt

Phụ

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
88	20051126	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	15/03/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
89	20051127	Huỳnh Cẩm Nhung	Nữ	11/05/1999	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
90	20051129	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	06/10/1999	Long An	8.0	6.0	Đạt
91	20051130	Bùi Công Nhựt	Nam	12/11/1999	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
92	20051131	Huỳnh Nguyễn Thành Phát	Nam	25/11/1999	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
93	20051133	Huỳnh Thị Kim Phi	Nữ	06/08/1999	Bình Dương	7.5	8.5	Đạt
94	20051134	Phan Văn Phong	Nam	22/10/1998	Kiên Giang	7.5	8.5	Đạt
95	20051135	Lê Thanh Phú	Nam	21/07/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
96	20051136	Lê Thị Hồng Phúc	Nữ	06/08/1999	Tây Ninh	6.5	5.0	Đạt
97	20051139	Khổng Vi Phụng	Nữ	18/04/1999	Long An	6.0	5.5	Đạt
98	20051140	Bùi Kim Phụng	Nữ	21/12/1999	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
99	20051141	Nguyễn Ngọc Phương	Nữ	08/09/1998	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
100	20051142	Lữ Thị Phương	Nữ	02/02/1994	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
101	20051143	Nguyễn Thị Phương	Nữ	19/12/1999	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
102	20051144	Trịnh Mỹ Phương	Nữ	7/9/1997	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
103	20051146	Lê Thị Bích Phượng	Nữ	10/05/1998	Bình Thuận	6.5	8.0	Đạt
104	20051147	Phạm Tấn Quang	Nam	09/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	6.0	6.5	Đạt
105	20051148	Hồ Liên Hương Quế	Nữ	01/04/1999	Bình Dương	8.0	9.0	Đạt
106	20051149	Nguyễn Thùy Quyên	Nữ	17/11/1997	Hà Tĩnh	6.5	6.0	Đạt
107	20051150	Lê Như Quỳnh	Nữ	17/08/1999	Bình Dương	5.5	8.0	Đạt
108	20051151	Phạm Thị Như Quỳnh	Nữ	11/10/1999	Bình Phước	6.0	8.0	Đạt
109	20051152	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	10/12/1999	Nam Định	6.0	8.5	Đạt
110	20051153	Đỗ Thị Quỳnh	Nữ	18/01/1999	Bình Định	7.0	7.0	Đạt
111	20051155	Trần Bảo Sang	Nam	18/06/1999	Quảng Trị	6.0	5.0	Đạt
112	20051156	Ngô Thị Thúy Sinh	Nữ	08/01/2000	Đắk Lắk	6.5	8.5	Đạt
113	20051157	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	04/11/1997	Bình Dương	5.0	5.5	Đạt
114	20051158	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	12/06/1997	Hà Tĩnh	9.0	8.0	Đạt
115	20051159	Đặng Hồ Minh Tâm	Nữ	15/01/1998	Đồng Nai	6.0	8.0	Đạt
116	20051160	Nguyễn Ngọc Như Tâm	Nữ	09/07/1998	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
117	20051161	Nguyễn Minh Tâm	Nam	11/11/1992	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
118	20051162	Nguyễn Văn Tâm	Nam	16/09/1999	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
119	20051163	Vũ Thị Tân	Nữ	28/02/1998	Bình Phước	6.5	7.0	Đạt
120	20051164	Nguyễn Khắc Tấn	Nam	12/05/1997	Đắk Lắk	6.0	6.5	Đạt
121	20051165	Nguyễn Hùng Thái	Nam	04/05/1999	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
122	20051166	Nguyễn Hoàng Thái	Nam	19/07/2000	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
123	20051167	Bùi Thị Thắm	Nữ	25/03/1999	Hà Tĩnh	5.5	5.5	Đạt
124	20051168	Nguyễn Thùy Kim Thanh	Nữ	09/08/1993	Sông Bé	7.5	8.0	Đạt
125	20051173	Trương Minh Thanh	Nam	12/02/1992	Nghệ An	6.0	5.0	Đạt
126	20051175	Phạm Ngọc Công Thành	Nam	16/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	6.5	7.0	Đạt
127	20051177	Đỗ Thị Thu Thảo	Nữ	10/03/1999	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
128	20051178	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	08/11/1992	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
129	20051179	Võ Thanh Thảo	Nữ	31/07/1996	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
130	20051181	Lê Chí Thảo	Nam	26/07/1993	Bình Dương	7.5	9.0	Đạt
131	20051182	Phan Thanh Thảo	Nữ	05/06/1997	Bình Dương	5.0	7.0	Đạt
132	20051184	Nguyễn Thị Vân Thiên	Nữ	13/04/1999	Bình Phước	5.5	7.5	Đạt
133	20051186	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nữ	08/08/1997	Quảng Nam	7.5	6.0	Đạt
134	20051187	Lê Huỳnh Kim Thoa	Nữ	02/06/1995	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
135	20051188	Hoàng Thị Thỏa	Nữ	10/02/1997	Bình Phước	6.0	6.5	Đạt

Ấu

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
136	20051189	Trần Thị Thời	Nữ	10/06/1999	Đắk Lắk	8.5	6.5	Đạt
137	20051192	Nguyễn Minh Thư	Nữ	18/03/1993	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
138	20051193	Trần Nguyễn Anh Thư	Nữ	14/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	7.0	7.5	Đạt
139	20051194	Lương Hoàng Thuận	Nam	28/04/1999	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
140	20051195	Hồ Trung Thuận	Nam	25/09/1999	Đắk Lắk	5.5	8.5	Đạt
141	20051196	Tổng Thị Thuận	Nữ	31/05/1999	Bình Thuận	6.5	7.5	Đạt
142	20051197	Nguyễn Hoàng Duy Thúc	Nam	22/11/1994	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
143	20051199	Nguyễn Ngọc Thúy	Nữ	8/10/2001	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
144	20051200	Đặng Thị Thu Thùy	Nữ	04/01/1997	Gia Lai	7.0	5.5	Đạt
145	20051201	Nguyễn Thị Minh Thùy	Nữ	28/01/1994	Bình Dương	5.5	5.5	Đạt
146	20051203	Đỗ Huỳnh Cẩm Tiên	Nữ	03/05/1998	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
147	20051204	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	23/07/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
148	20051205	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Nữ	12/11/1994	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
149	20051206	Nguyễn Minh Tiến	Nam	01/06/1999	Bình Dương	6.5	7.0	Đạt
150	20051207	Nguyễn Thị Tiên	Nữ	18/04/1994	Bình Phước	5.5	5.0	Đạt
151	20051209	Nguyễn Trọng Tính	Nam	14/02/1994	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
152	20051210	Trương Ngọc Minh Toàn	Nam	26/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	6.0	8.5	Đạt
153	20051211	Dương Ngọc Trâm	Nữ	07/08/2000	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
154	20051212	Phú Thị Thùy Trâm	Nữ	21/12/1999	Đồng Nai	8.0	6.0	Đạt
155	20051213	Dương Thị Bích Trâm	Nữ	28/04/1999	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
156	20051215	Lê Thị Thu Trang	Nữ	24/8/1998	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
157	20051216	Hà Thị Thùy Trang	Nữ	9/12/1997	Bình Phước	6.5	8.0	Đạt
158	20051217	Lưu Thị Mỹ Trang	Nữ	25/12/1999	Bình Dương	6.5	7.0	Đạt
159	20051219	Lê Nguyễn Thanh Trí	Nam	17/11/1999	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
160	20051221	Mai Thị Yến Trinh	Nữ	13/02/1999	Bình Dương	5.0	6.5	Đạt
161	20051224	Phạm Ngọc Trúc	Nữ	03/03/1999	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
162	20051225	Trần Quốc Trường	Nam	01/01/1999	Hà Tĩnh	7.5	7.0	Đạt
163	20051226	Võ Thị Kim Tú	Nữ	22/04/1999	Bình Phước	8.0	6.5	Đạt
164	20051227	Phạm Tuấn	Nam	17/07/1999	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
165	20051228	Thạch Vũ Tuấn	Nam	01/07/1993	Bình Dương	5.5	7.5	Đạt
166	20051230	Hoàng Đình Tùng	Nam	17/04/1999	Phú Thọ	6.0	6.0	Đạt
167	20051232	Bùi Thị Thanh Tuyền	Nữ	18/09/1999	Bình Định	6.0	8.0	Đạt
168	20051234	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	04/08/1999	Khánh Hòa	6.0	7.0	Đạt
169	20051235	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	26/08/1999	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
170	20051236	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	Nữ	04/09/1999	Bình Dương	5.5	8.0	Đạt
171	20051238	Nguyễn Cao Như Uyên	Nữ	25/08/1999	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
172	20051239	Đàm Trần Nhã Uyên	Nữ	17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	5.5	5.0	Đạt
173	20051240	Lâm Thị Mỹ Uyên	Nữ	13/10/1997	Ninh Thuận	6.5	5.0	Đạt
174	20051241	Nguyễn Thị Kiều Vân	Nữ	01/10/1998	Thái Bình	5.5	7.0	Đạt
175	20051242	Phạm Thị Hồng Vân	Nữ	07/04/1999	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
176	20051243	Ngô Thị Thùy Vân	Nữ	10/08/1998	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
177	20051244	Lê Anh Vũ	Nam	31/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.0	6.5	Đạt
178	20051245	Lê Võ Hoàng Vũ	Nam	22/12/1997	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
179	20051246	Võ Ngọc Vũ	Nam	19/05/1992	Bình Phước	5.0	5.0	Đạt
180	20051247	Phan Thị Thúy Vy	Nữ	10/04/1994	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
181	20051248	Nguyễn Yến Vy	Nữ	01/01/1997	Đắk Nông	6.0	6.5	Đạt
182	20051249	Chiêm Khánh Vy	Nữ	16/08/2001	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
183	20051250	Trần Thị Thúy Vy	Nữ	08/02/2000	Đắk Lắk	7.5	7.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
184	20051253	Phạm Hồng Hải Yên	Nữ	27/12/1999	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
185	20051254	Nguyễn Ngọc Phương Yên	Nữ	27/09/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt

Danh sách này có 185 thí sinh.